

Số: **270** /QĐ-UBND

Yên Bái, ngày **21** tháng **02** năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh Yên Bái, nhiệm kỳ 2023-2028

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2010/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP; Thông tư số 01/2022/TT-BNV ngày 16/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 47/TTr-SNV ngày 20 tháng 01 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh Yên Bái, nhiệm kỳ 2023-2028, đã được Đại hội đại biểu Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh Yên Bái thông qua ngày 25 tháng 12 năm 2023.

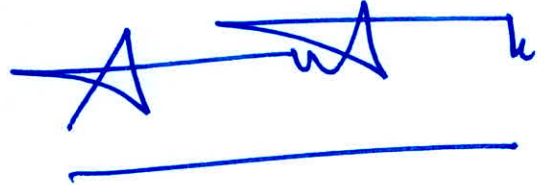
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh Yên Bái; Thủ trưởng sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận: *ĐNB*

- Như Điều 3;
- Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Điều hành thông minh tỉnh;
- Trung tâm phục vụ HCC tỉnh;
- Lưu: VT, NC. *VL*

CHỦ TỊCH



Trần Huy Tuấn

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh Yên Bái, nhiệm kỳ 2023 - 2028
(Kèm theo Quyết định số: **270** /QĐ-UBND ngày **21** tháng **02** năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Điều khoản chung

1. Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh Yên Bái (dưới đây viết tắt là Liên hiệp Yên Bái) là tổ chức chính trị - xã hội chuyên trách về đối ngoại nhân dân trong lĩnh vực hòa bình, đoàn kết, hữu nghị và hợp tác nhân dân trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

2. Liên hiệp Yên Bái hoạt động dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy và sự quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật; là thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Yên Bái, đồng thời là thành viên của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam (gọi tắt là Liên hiệp Việt Nam), có vai trò nòng cốt trong hoạt động đối ngoại nhân dân và công tác vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài; là bộ phận cấu thành của lực lượng đối ngoại chuyên trách của tỉnh Yên Bái.

3. Tên tiếng Anh của Liên hiệp Yên Bái là: Yen Bai Union of Friendship Organizations (viết tắt: YBUFO).

4. Liên hiệp Yên Bái có tư cách pháp nhân, bộ máy, con dấu và tài khoản riêng.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Liên hiệp Yên Bái hoạt động theo Điều lệ của Liên hiệp Việt Nam được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và các quy định của pháp luật.

2. Liên hiệp Yên Bái được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch, không vì mục đích lợi nhuận, tuân thủ theo Hiến pháp và pháp luật.

3. Liên hiệp Yên Bái được tổ chức chặt chẽ, được đảm bảo biên chế, các chế độ chính sách đối với đội ngũ cán bộ, nhân viên và điều kiện làm việc theo quy định.

Điều 3. Phạm vi hoạt động

Liên hiệp Yên Bái hoạt động trên địa bàn tỉnh Yên Bái, có trụ sở đặt tại thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 4. Chức năng và nhiệm vụ

1. Tuyên truyền tôn chỉ, mục đích hoạt động của Liên hiệp Việt Nam và Liên hiệp Yên Bái.

2. Thiết lập các mối quan hệ hòa bình, đoàn kết, hữu nghị và hợp tác với các tổ chức tương ứng, các tổ chức phi chính phủ, cá nhân nước ngoài.

3. Mở rộng, đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ đối tác nhằm góp phần củng cố, tăng cường quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa nhân dân tỉnh Yên Bái với nhân dân các nước; tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ, đoàn kết và hợp tác của nhân dân thế giới đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam nói chung và của nhân dân tỉnh Yên Bái nói riêng.

4. Tham gia vận động, đấu tranh dư luận bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, đặc biệt là trên các vấn đề dân chủ, nhân quyền, chủ quyền quốc gia. Quảng bá hình ảnh đất nước và tỉnh Yên Bái trên trường quốc tế. Tham gia công tác vận động, tập hợp người Việt Nam ở nước ngoài hướng về tỉnh Yên Bái và các hoạt động nhằm tăng cường quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa tỉnh Yên Bái với các tỉnh, thành phố và các nước trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học, lao động, kỹ thuật...

5. Tham gia các diễn đàn, cơ chế khu vực, quốc tế và hoạt động của nhân dân thế giới vì lợi ích quốc gia - dân tộc, vì hòa bình, phát triển bền vững, công lý, dân chủ, tiến bộ xã hội.

6. Có vai trò nòng cốt trong công tác vận động và hợp tác phi chính phủ nước ngoài theo quy định của pháp luật.

7. Tham gia góp ý kiến xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác đối ngoại nhân dân; kiến nghị với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển và lĩnh vực hoạt động của Liên hiệp Yên Bái.

8. Tổ chức nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Liên hiệp Yên Bái và công tác đối ngoại nhân dân.

9. Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức thành viên trong hoạt động hòa bình, đoàn kết, hữu nghị, hợp tác nhân dân và vận động, điều phối viện trợ phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh Yên Bái theo quy định của pháp luật.

10. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tổ chức các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

11. Quản lý và sử dụng nguồn kinh phí của Liên hiệp Yên Bái theo quy định của pháp luật.

12. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do cơ quan có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyền hạn

1. Thực hiện việc đối nội, đối ngoại liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Liên hiệp Yên Bái. Thiết lập các mối quan hệ hòa bình, đoàn kết, hữu nghị, hợp tác phát triển với các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ, các doanh nghiệp, cá nhân người nước ngoài hoạt động tại Việt Nam.

Được cử đại diện ủy viên Ban Chấp hành hoặc chuyên viên chuyên trách tham gia các đoàn ra nước ngoài và đón các đoàn nước ngoài vào theo quy định của pháp luật, quy định của Tỉnh ủy và của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Tham gia chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo đề nghị của cơ quan nhà nước; Được mời dự các cuộc họp liên quan đến hoạt động đối ngoại nhân dân do Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh triệu tập.

3. Tham gia ý kiến vào các nội dung văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác đối ngoại nhân dân của tỉnh theo quy định. Kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển của Liên hiệp Yên Bái và lĩnh vực hoạt động.

4. Phối hợp, tham gia với các cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội có liên quan để thực hiện công tác đối ngoại nhân dân gắn với nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

5. Được tham gia đoàn đàm phán, ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế theo quy định của pháp luật và Quy chế thống nhất quản lý các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh; báo cáo kết quả thực hiện các thỏa thuận quốc tế với cơ quan có thẩm quyền và các ngành, lĩnh vực có liên quan.

6. Được tuyên truyền về hoạt động của Liên hiệp Yên Bái và tổ chức thành viên; tuyên truyền về các hoạt động đối ngoại nhân dân của tỉnh và được tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo quy định của pháp luật.

7. Cử đại diện tham gia cơ quan lãnh đạo Liên hiệp Việt Nam; tham gia thảo luận và quyết định các phương hướng, chương trình và kế hoạch hoạt động của Liên hiệp Việt Nam và được Liên hiệp Việt Nam hỗ trợ, tạo điều kiện trong hoạt động.

8. Kiến nghị về việc thành lập, sáp nhập, chia tách hoặc giải thể các tổ chức hoạt động hòa bình, đoàn kết, hữu nghị và hợp tác với nhân dân các nước, các tổ chức thành viên của Liên hiệp hoặc đơn vị trực thuộc Liên hiệp.

Chương III

TỔ CHỨC THÀNH VIÊN

Điều 6. Tổ chức thành viên

1. Các tổ chức thành viên được thành lập theo quy định của pháp luật, tổ chức và hoạt động phù hợp với Quy chế tổ chức và hoạt động của Liên hiệp Yên Bái và Điều lệ của tổ chức thành viên.

2. Các tổ chức hữu nghị thành viên hoạt động trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

3. Các tổ chức hoạt động có mục tiêu vì hòa bình, đoàn kết, hữu nghị và phát triển trong tỉnh Yên Bái.

Điều 7. Nghĩa vụ của tổ chức thành viên

1. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước và Quy chế tổ chức và hoạt động của Liên hiệp Yên Bái, thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đại biểu và chương trình, kế hoạch hoạt động của Liên hiệp Yên Bái.

2. Tham gia các hoạt động nhằm góp phần mở rộng ảnh hưởng và nâng cao vị thế của Liên hiệp Yên Bái.

3. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của pháp luật và theo yêu cầu của Liên hiệp Yên Bái.

Điều 8. Quyền hạn của tổ chức thành viên

1. Cử đại diện tham gia cơ quan lãnh đạo của Liên hiệp Yên Bái.

2. Tham gia xây dựng, thảo luận và thông qua phương hướng, chương trình và kế hoạch hoạt động của Liên hiệp Yên Bái.

3. Được Liên hiệp Yên Bái giúp đỡ, tạo điều kiện trong các hoạt động như: thông tin, đào tạo cán bộ, bảo vệ quyền lợi chính đáng của thành viên.

4. Được khen thưởng và đề nghị khen thưởng theo quy định của Liên hiệp Yên Bái.

Điều 9. Thẻ thức kết nạp và khai trừ khỏi Liên hiệp Yên Bái

1. Các tổ chức quy định tại Điều 6 có Đơn xin gia nhập Liên hiệp Yên Bái có thể được xét gia nhập.

2. Các tổ chức thành viên hoạt động không phù hợp với Quy chế tổ chức và hoạt động của Liên hiệp Yên Bái buộc phải ra khỏi Liên hiệp Yên Bái. Các tổ chức thành viên có đơn xin ra khỏi Liên hiệp Yên Bái được Ban Chấp hành Liên hiệp xem xét, quyết định.

3. Tư cách thành viên sẽ bị chấm dứt khi tổ chức thành viên tự giải thể hoặc bị giải thể kể từ ngày có quyết định giải thể của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 10. Trách nhiệm và mối quan hệ giữa các tổ chức thành viên với Liên hiệp Yên Bái

1. Có trách nhiệm báo cáo tình hình hoạt động với Liên hiệp Yên Bái định kỳ 6 tháng, 01 năm.

2. Chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động đối ngoại nhân dân thuộc phạm vi hoạt động của tổ chức mình, thống nhất với chương trình hoạt động của Liên hiệp Yên Bái.

3. Tổ chức thực hiện và thanh quyết toán kinh phí do Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ (nếu có) đối với các hoạt động gắn với nhiệm vụ Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo quy định, thông qua Liên hiệp Yên Bái.

4. Các kiến nghị, đề nghị của tổ chức thành viên với Liên hiệp Yên Bái có giá trị khi được trên 1/2 số Ủy viên Ban Chấp hành Liên hiệp Yên Bái thông qua.

Chương IV

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

Điều 11. Cơ cấu tổ chức

Liên hiệp Yên Bái được bầu và hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số. Cơ cấu tổ chức của Liên hiệp Yên Bái gồm:

1. Đại hội Đại biểu;
2. Ban Chấp hành;
3. Ban Thường vụ;
4. Ban Kiểm tra;
5. Ban Thư ký;
6. Bộ phận Thường trực Liên hiệp.

Điều 12. Đại hội Đại biểu

1. Đại hội đại biểu là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Liên hiệp Yên Bái.

2. Đại hội Đại biểu Liên hiệp Yên Bái được triệu tập thường kỳ 5 năm một lần và có thể triệu tập bất thường khi có yêu cầu của ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số Ủy viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số tổ chức thành viên. Đại hội chỉ được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số đại biểu chính thức có mặt.

3. Trước khi tổ chức Đại hội Đại biểu, Ban Chấp hành Liên hiệp Yên Bái báo cáo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và Liên hiệp Việt Nam về nội dung, nhân sự, quy trình và thủ tục tổ chức Đại hội.

4. Đại hội Đại biểu Liên hiệp có nhiệm vụ và quyền hạn:

- a) Thông qua báo cáo tổng kết nhiệm kỳ, thảo luận và quyết định phương hướng nhiệm vụ của Liên hiệp Yên Bái trong nhiệm kỳ tới;
- b) Thảo luận và thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động sửa đổi, bổ sung (nếu có);
- c) Hiệp thương, bầu Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra;
- d) Thông qua Nghị quyết Đại hội;
- đ) Các nội dung khác (nếu có).

5. Nguyên tắc biểu quyết:

a) Đại hội Đại biểu có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội Đại biểu Liên hiệp Yên Bái quyết định;

b) Việc thông qua các Nghị quyết của Đại hội Đại biểu Liên hiệp Yên Bái phải được trên 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt biểu quyết tán thành. Đối với các quyết định quan trọng phải được trên 2/3 (hai phần ba) số Ủy viên có mặt tán thành.

Điều 13. Ban Chấp hành

1. Ban Chấp hành là cơ quan lãnh đạo Liên hiệp Yên Bái giữa hai kỳ Đại hội. Thành phần, số lượng, cơ cấu Ủy viên Ban Chấp hành và thể thức bầu cử do Đại hội Đại biểu quy định.

2. Ban Chấp hành có nhiệm vụ và quyền hạn:

- a) Thảo luận và thông qua báo cáo của Ban Thường vụ; quyết định chương trình và kế hoạch hoạt động hàng năm giữa hai kỳ hội nghị của Ban Chấp hành;
- b) Thông qua số lượng, danh sách Ban Thường vụ và thay đổi nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ;

c) Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban kiểm tra; bổ sung, thay đổi, miễn nhiệm Ủy viên Ban Chấp hành. Số Ủy viên Ban Chấp hành bầu bổ sung không được vượt quá 1/3 (một phần ba) tổng số Ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại hội quyết định;

d) Quyết định Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Quy chế khen thưởng, kỷ luật của Liên hiệp Yên Bái;

đ) Chuẩn bị Đại hội Đại biểu Liên hiệp nhiệm kỳ tiếp theo;

e) Triệu tập Đại hội Đại biểu bất thường khi có yêu cầu của ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số Ủy viên Ban Chấp hành hoặc của ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số tổ chức thành viên.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành:

a) Ban Chấp hành hoạt động theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Quy chế tổ chức và hoạt động của Liên hiệp;

b) Ban Chấp hành họp thường kỳ mỗi năm một lần; họp bất thường (bằng hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến); lấy ý kiến bằng văn bản thông qua nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành khi có yêu cầu của Chủ tịch, Ban Thường vụ hoặc có trên 1/2 (một phần hai) tổng số Ủy viên Ban Chấp hành đề nghị;

c) Các cuộc họp (trực tiếp hoặc trực tuyến) của Ban Chấp hành là họp lệ khi có từ 1/2 (một phần hai) Ủy viên Ban Chấp hành tham gia. Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay, bỏ phiếu kín hoặc lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số Ủy viên Ban Chấp hành dự họp hoặc được lấy ý kiến bằng văn bản biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Liên hiệp Yên Bái.

đ) Ủy viên Ban Chấp hành là cán bộ, công chức, viên chức (nếu có) đang công tác tại Bộ phận Thường trực Liên hiệp, khi chuyển công tác khác hoặc nghỉ hưu thì đương nhiên không tham gia Ban Chấp hành Liên hiệp Yên Bái.

Điều 14. Ban Thường vụ

1. Ban Thường vụ là cơ quan chỉ đạo hoạt động của Liên hiệp Yên Bái giữa hai kỳ Hội nghị của Ban Chấp hành.

2. Ban Thường vụ gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký và một số Ủy viên Ban Chấp hành. Số lượng Ủy viên Ban Thường vụ không quá 1/3 (một phần ba) số Ủy viên Ban Chấp hành Liên hiệp Yên Bái.

3. Ban Thường vụ có nhiệm vụ và quyền hạn:

a) Cụ thể hóa các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, tổ chức chỉ đạo và thực hiện các nghị quyết, quyết định đó; hướng dẫn thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động của Liên hiệp Yên Bái;

b) Kiểm tra việc thực hiện phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch hoạt động của Liên hiệp Yên Bái;

c) Chuẩn bị nội dung cho Hội nghị Ban Chấp hành;

d) Quyết định kết nạp hoặc cho thôi tư cách tổ chức thành viên;

đ) Thông qua danh sách trình Ban Chấp hành bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành, Trưởng Ban kiểm tra;

4. Nguyên tắc hoạt động:

a) Ban Thường vụ họp thường kỳ 6 tháng một lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch Liên hiệp Yên Bái hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số Ủy viên Ban Thường vụ;

b) Các cuộc họp của Ban Thường vụ là họp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) số Ủy viên Ban Thường vụ tham gia. Ban Thường vụ có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường vụ quyết định.

c) Các nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số Ủy viên Ban Thường vụ dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Liên hiệp Yên Bái.

Điều 15. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Liên hiệp

1. Chủ tịch là đại diện pháp nhân của Liên hiệp Yên Bái trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Liên hiệp Yên Bái. Chủ tịch do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành. Tiêu chuẩn Chủ tịch do Ban Chấp hành quy định.

- Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch:

+ Lãnh đạo, quản lý mọi hoạt động của Liên hiệp Yên Bái; chủ trì các Hội nghị của Ban Thường vụ và Ban Chấp hành, phụ trách chung các lĩnh vực công tác của Liên hiệp Yên Bái.

+ Trực tiếp phụ trách công tác tổ chức cán bộ của Bộ phận Thường trực; đồng thời phụ trách tài chính của Liên hiệp Yên Bái; làm chủ tài khoản hoặc ủy quyền cho Phó Chủ tịch Thường trực làm chủ tài khoản của Liên hiệp Yên Bái.

+ Chỉ đạo và phân công nhiệm vụ cho các Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành và Trưởng Ban kiểm tra.

2. Phó Chủ tịch được Ban Chấp hành bầu trong số các Ủy viên Ban Chấp hành. Tiêu chuẩn Phó Chủ tịch do Ban Chấp hành quy định. Các Phó Chủ tịch được Chủ tịch phân công phụ trách một số lĩnh vực công tác cụ thể và giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực được phân công, được ủy quyền điều hành công việc của Ban Thường vụ và Ban Chấp hành khi Chủ tịch vắng mặt.

a) Phó Chủ tịch Thường trực:

- Trực tiếp chỉ đạo, điều hành hoạt động chuyên trách của Bộ phận Thường trực và giải quyết công việc thường xuyên của Liên hiệp Yên Bái; thực hiện các nhiệm vụ khi được Chủ tịch ủy quyền.

- Trực tiếp chỉ đạo và tổ chức triển khai các hoạt động đối ngoại nhân dân của Liên hiệp Yên Bái trên địa bàn tỉnh. Thay mặt Chủ tịch giữ mối quan hệ công tác với các cơ quan, ban, ngành hữu quan và các địa phương.

- Tham mưu và tổ chức tiếp nhận các dự án, phi dự án và viện trợ khẩn cấp từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước giúp đỡ, ủng hộ nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Được Chủ tịch ủy quyền trực tiếp phụ trách và phân công nhiệm vụ cho các chuyên viên làm việc tại Bộ phận Thường trực Liên hiệp.

- Ký văn bản, tài liệu, các chứng từ tài chính khi được Chủ tịch ủy quyền.

- Tham mưu giúp Chủ tịch về công tác thi đua, khen thưởng của Liên hiệp Yên Bái.

- Thực hiện công việc khác khi được Chủ tịch phân công.

b) Các Phó Chủ tịch:

- Phụ trách công tác thông tin tuyên truyền về hoạt động đối ngoại nhân dân; vận động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh hướng về quê hương, góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng tỉnh Yên Bái theo hướng “xanh, hài hòa, bản sắc và hạnh phúc”.

- Tham mưu cho Chủ tịch trong việc triển khai các hoạt động đối ngoại nhân dân và vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài.

- Phối hợp cùng Phó Chủ tịch Thường trực tham mưu giúp Chủ tịch về công tác thi đua, khen thưởng của Liên hiệp Yên Bái.

- Duyệt, ký các văn bản thuộc lĩnh vực công tác theo ủy quyền của Chủ tịch.

- Thực hiện các công việc khác khi được Chủ tịch phân công.

Điều 16. Bộ phận Thường trực Liên hiệp

1. Bộ phận Thường trực gồm: Phó Chủ tịch Thường trực, Tổng Thư ký, Trưởng Ban Kiểm tra, Chủ tịch các hội hữu nghị thành viên và các chuyên viên làm việc tại Bộ phận Thường trực Liên hiệp.

2. Bộ phận Thường trực có trách nhiệm giúp Ban Thường vụ, Ban Chấp hành tổ chức, thực hiện mọi hoạt động của Liên hiệp theo quy định của pháp luật và phù hợp với Quy chế tổ chức và hoạt động của Liên hiệp Yên Bái.

3. Theo dõi tổng hợp kết quả hoạt động của các Hội hữu nghị thành viên.

Điều 17. Ban Kiểm tra

1. Ban Kiểm tra do Đại hội Đại biểu bầu. Ban Kiểm tra gồm Trưởng ban và các Ủy viên. Trưởng Ban Kiểm tra là một trong số các Ủy viên Ban Thường vụ. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn Ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội Đại biểu quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Ban Kiểm tra có nhiệm vụ và quyền hạn:

a) Bầu Trưởng Ban Kiểm tra;

b) Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm việc chấp hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Liên hiệp Yên Bái, việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu, các quyết định của Hội nghị Ban Chấp hành và Ban Thường vụ Liên hiệp Yên Bái;

c) Kiểm tra việc quản lý và sử dụng tài chính, tài sản của Liên hiệp Yên Bái;

d) Hướng dẫn và chỉ đạo hoạt động của Ban Kiểm tra các tổ chức thành viên;

đ) Xem xét, giải quyết các đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền;

e) Kiến nghị với Ban Thường vụ Liên hiệp Yên Bái các hình thức kỷ luật đối với tổ chức, cá nhân vi phạm.

3. Ban Kiểm tra họp thường kỳ mỗi năm một lần, họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch Liên hiệp Yên Bái hoặc đề nghị của Trưởng Ban Kiểm tra.

Điều 18. Ban Thư ký

1. Ban Thư ký là bộ máy giúp việc của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Liên hiệp, tổ chức thực hiện chương trình kế hoạch hoạt động của Liên hiệp.

2. Ban Thư ký gồm: Tổng thư ký và các ủy viên (là chuyên viên làm việc tại Bộ phận Thường trực Liên hiệp).

Tổng Thư ký do Ban Chấp hành bầu trong số các Ủy viên Ban Chấp hành; tiêu chuẩn Tổng Thư ký do Ban Chấp hành thống nhất theo quy định của pháp luật và của tỉnh Yên Bái. Tổng Thư ký chịu trách nhiệm về hoạt động của Ban Thư ký trước Ban Thường vụ Liên hiệp.

3. Ban Thư ký có nhiệm vụ:

a) Phối hợp cùng Bộ phận Thường trực tham mưu, chuẩn bị nội dung các cuộc họp của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; tham mưu cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ chỉ đạo giải quyết các công việc thường xuyên thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Liên hiệp Yên Bái, bao gồm cả công tác hòa bình, đoàn kết hữu nghị và kêu gọi viện trợ nước ngoài;

b) Tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch hoạt động của Liên hiệp và chuẩn bị nội dung cho hội nghị của các cơ quan lãnh đạo (khi được giao nhiệm vụ). Giúp Ban Thường vụ theo dõi, quản lý và giải quyết các công việc liên quan đối với các đoàn ra, đoàn vào và các nhiệm vụ khác của Liên hiệp Yên Bái.

4. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thư ký: Ban Thư ký hoạt động theo quy định của Quy chế này và theo quy định của pháp luật, Điều lệ của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam.

Điều 19. Mỗi quan hệ làm việc

1. Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo đối với Liên hiệp Yên Bái về chủ trương, nội dung công tác, tổ chức bộ máy, cán bộ hoặc thông qua ban, ngành chức năng theo Quy chế lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại của tỉnh Yên Bái.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về tổ chức, hoạt động của Liên hiệp Yên Bái theo quy định của pháp luật. Sở Nội vụ tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước đối với các vấn đề liên quan đến tổ chức và hoạt động của Liên hiệp Yên Bái.

3. Liên hiệp Yên Bái chịu sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về các mặt công tác đối ngoại nhân dân; phối hợp với các sở, ngành liên quan, các cấp chính quyền, đoàn thể để thực hiện công tác đối ngoại nhân dân theo quy định của pháp luật và của tỉnh Yên Bái.

4. Liên hiệp Yên Bái phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để tham mưu cho lãnh đạo tỉnh tổ chức các hoạt động đối ngoại nhân dân. Quan hệ phối hợp với các Đại sứ quán, các tổ chức tổ chức phi chính phủ nước ngoài trong việc tổ chức các sự kiện chính trị - đối ngoại, giao lưu hữu nghị, kinh

tế, văn hóa, khoa học công nghệ, lao động, hoạt động xã hội - từ thiện,... phục vụ các mục tiêu phát triển tỉnh Yên Bái.

5. Liên hiệp Yên Bái phối hợp với các Liên hiệp các tỉnh/thành phố, các sở, ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức nhân dân của tỉnh Yên Bái trong hoạt động đối ngoại nhân dân.

Chương V

CHIA, TÁCH; SÁP NHẬP; HỢP NHẤT; ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ

Điều 20. Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể

Việc chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Liên hiệp Yên Bái và các tổ chức thành viên được thực hiện theo quy định của pháp luật về hội, quy định của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh, nghị quyết Đại hội và các quy định khác có liên quan.

Chương VI

TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

Điều 21. Tài chính, tài sản

1. Nguồn tài chính Liên hiệp Yên Bái gồm:

- Ngân sách Nhà nước cấp theo quy định;
- Các nguồn tài trợ của các cá nhân, tổ chức ở trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;
- Các khoản thu hợp pháp khác (nếu có) theo đúng quy định của pháp luật.

2. Các khoản chi của Liên hiệp Yên Bái.

- Chi hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Liên hiệp Yên Bái;
- Chi hỗ trợ theo quy định hiện hành, cho một số hoạt động của các tổ chức thành viên từ nguồn ngân sách cấp theo kế hoạch của Liên hiệp Yên Bái.

Điều 22. Nguyên tắc quản lý và sử dụng tài chính, tài sản

Tài chính và tài sản của Liên hiệp Yên Bái được quản lý và sử dụng theo quy định của pháp luật.

Chương VII

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 23. Khen thưởng

1. Liên hiệp Yên Bái, các tổ chức thành viên, tổ chức, đơn vị liên quan và cá nhân có nhiều đóng góp cho việc thực hiện tôn chỉ, mục đích, hoạt động của Liên

hiệp Yên Bái và công tác đối ngoại nhân dân của tỉnh Yên Bái được khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành quy định hình thức, thẩm quyền, quy trình khen thưởng theo quy định của pháp luật, Điều lệ của Liên hiệp Việt Nam và Quy chế tổ chức và hoạt động của Liên hiệp Yên Bái.

Điều 24. Kỷ luật

1. Tổ chức thành viên hoặc cá nhân vi phạm Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Liên hiệp Yên Bái, tùy theo mức độ, sẽ bị kỷ luật từ khiển trách đến khai trừ đối với cá nhân và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xóa tên đối với tổ chức là thành viên của Liên hiệp Yên Bái theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành quy định hình thức, thẩm quyền, quy trình kỷ luật đối với các tổ chức thành viên theo quy định của pháp luật, phù hợp với Điều lệ của Liên hiệp Việt Nam và Quy chế tổ chức và hoạt động của Liên hiệp Yên Bái.

Chương VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 25. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Chỉ có đại hội đại biểu Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh Yên Bái mới có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung quy chế này. Việc sửa đổi, bổ sung quy chế phải được 2/3 (hai phần ba) số đại biểu chính thức có mặt tại đại hội tán thành.

Điều 26. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 8 chương, 26 điều đã được Đại hội Đại biểu Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh Yên Bái, nhiệm kỳ 2023 - 2028 thông qua vào ngày 25 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái./.